

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 184/2022/HS-ST
Ngày: 26-9-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Đạo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phan Chí Thiện.

2/ Ông Phạm Tuấn Tú.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Văn Hai - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 168/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 179/2022/QĐXXST-HS ngày 15/9/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tri K, sinh ngày 12/6/1999. Tại: An Giang. Nơi ĐKKHKT: Ấp TT, xã TL, huyện TB, tỉnh An Giang; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: thợ sửa xe; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tấn H1 và bà Nguyễn Thị C; vợ: Thạch Thị Sa Q, có 02 con (sinh năm 2018 và 2020); tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 19/01/2022 đến ngày 22/01/2022 được trả tự do và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị bắt tạm giam lại vào ngày 21/9/2022; có mặt.

Bị hại:

1/ Ông Nguyễn Tuyên S, sinh năm 1987; địa chỉ: Ấp c, xã V, thị xã T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2/ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1987; địa chỉ: Ấp c, xã V, thị xã T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

Người làm chứng: Phạm Văn N, Lê Trọng Ng, Nguyễn Thanh T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Minh T1, Lê Trọng Ng, Nguyễn Thanh T và Phạm Văn N là bạn và đều là những đối tượng không có nghề nghiệp.

Khoảng 20 giờ, ngày 25/11/2017, trong lúc Đoàn Minh T1, Lê Trọng Ng, Nguyễn Thanh T và Phạm Văn N cùng ngồi uống nước tại quán HV thuộc phường HP, thành

Phổ M, tỉnh Bình Dương, T1 nảy sinh ý định đi cướp tài sản nên Đoàn Minh T1 rủ Lê Trọng Ng, Nguyễn Thanh T và Phạm Văn N cùng đi cướp tài sản bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì Ng, T và N đồng ý. Thực hiện ý định trên, T1, Ng và N chuẩn bị mỗi người 01 con dao bấm để đi cướp tài sản. Sau đó, T1 điều khiển xe mô tô biển số 61L1-24XX (xe mô tô của Ng), N điều khiển xe mô tô biển số 83P-762.XX chở Ng, còn T điều khiển xe mô tô biển số 65G1-117.XX đi đến khu vực đường không tên (JK3) thuộc khu 2, phường HP, thành Phố M, tỉnh Bình Dương. Lúc này, T1, Ng, T và N nhìn thấy anh Nguyễn Tuyền S đang đứng bên cạnh xe mô tô biển số 98H1-209.xx và nói chuyện với chị Nguyễn Thị H. Thấy vậy, T1, Ng, T và N điều khiển xe mô tô đi đến gần chỗ anh S và chị H đang đứng. Khi đến nơi, Ng và T1 mỗi người cầm 01 con dao bấm trên tay rồi cùng T đến chỗ anh S đứng. Ng dùng tay trái kẹp cổ, còn tay phải cầm dao bấm kè vào hông anh S, anh S liền chống cự lại thì bị T1 dùng con dao bấm đâm anh S làm cho anh S đứt da ngón cái tay trái và xước da hông bên phải. Lúc này, anh S không chống cự nữa mà đứng im để T1 lấy 01 bóp da bên trong có số tiền 800.000 đồng, 01 đôi bông tai bằng kim loại màu vàng, hình ngôi sao có đính hạt đá, 01 điện thoại di động hiệu 2 GOOD C5+ màu vàng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7. Cùng lúc đó, N đi đến chỗ chị H đang đứng, N cầm 01 con dao bấm trên tay phải, còn tay trái N giữ tay chị H. Tiếp đó, N kêu T qua giúp N lấy trong túi quần chị H 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J2, màu hồng. Sau khi cướp được tài sản của anh S và chị H, T1 giữ 01 bóp da bên trong có số tiền 800.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7; Ng giữ 01 điện thoại di động hiệu Samsung J2, màu hồng; T giữ 01 điện thoại di động hiệu 2 GOOD C5+ màu vàng và 01 đôi bông tai bằng kim loại màu vàng, hình ngôi sao có đính hạt đá. Ngay sau đó, T1 điều khiển xe mô tô biển số 61L1-24XX (xe mô tô của Ng), N điều khiển xe mô tô biển số 83P-762.XX chở Ng, còn T điều khiển xe mô tô biển số 65G1-117.XX tẩu thoát. Khi T1, Ng, T và N tẩu thoát đến khu vực ngã tư gần chợ PC, thị xã T, tỉnh Bình Dương thì T1, Ng, T và N dừng lại đổi xe. Khi đó, N điều khiển xe mô tô biển số 83P-762.XX (xe mô tô của N), Ng điều khiển xe mô tô biển số 61L1-24XX (xe mô tô của Ng), còn T điều khiển xe mô tô biển số 65G1-117.XX chở T1 và hẹn nhau cùng đi đến quán HV thuộc phường HP, thành Phố M, tỉnh Bình Dương để chia tài sản cướp được của anh S và chị H. Còn anh S và Chị H sau khi bị Cướp tài sản đã đến trụ sở Công an phường HP, thành Phố M, tỉnh Bình Dương trình báo sự việc. Ngay sau đó, Công an phường HP đã tuần tra, truy bắt các đối tượng cướp tài sản của anh S và Chị H. Đến khoảng 22 giờ 00 phút, cùng ngày 25/11/2017, khi Ng điều khiển xe mô tô biển số 61L1-24XX đi về hướng ngã ba PH thuộc phường HL, thị xã B, tỉnh Bình Dương thì bị Lực lượng Công an phường HP, thành Phố M, tỉnh Bình Dương phát hiện, yêu cầu về trụ sở Công an phường HP, thành Phố M để làm việc. Tại đây, Ng đã khai nhận đã cùng T1, T và N thực hiện hành vi Cướp tài sản của anh S và chị H tại khu vực đường không tên (JK3) thuộc khu 2, phường HP, thành Phố M, tỉnh Bình Dương, đồng thời thu giữ: 01 xe mô tô biển số 61L1-24XX và 01 điện thoại di động hiệu Samsung J2, màu hồng; 01 con dao bấm lưỡi bằng kim loại, cán màu đen, dài khoảng 25cm. Cùng ngày 25/11/2017, Công an phường HP chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để xử lý theo thẩm quyền.

Qua xác minh, ngày 27/11/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương yêu cầu Phạm Văn N về trụ sở để làm việc. Tại đây, N khai nhận hành vi cùng T1, Ng và T thực hiện hành vi Cướp tài sản của anh S và chị H vào ngày 25/11/2017. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh

Bình Dương đã ra Lệnh bắt khẩn cấp đối với hành vi Cướp tài sản của Phạm Văn N, thu giữ 01 điện thoại Vivo; 01 xe mô tô biển số 83P2 – 762.86.

Ngày 28/11/2017, Nguyễn Thanh T đến trụ sở Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để đầu thú, khai nhận hành vi cùng T1, Ng và N thực hiện hành vi Cướp tài sản của anh S và chị H vào ngày 25/11/2017, thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu 2 GOOD C5+ màu vàng và 01 đôi bông tai bằng kim loại màu vàng, hình ngôi sao có đính hạt đá.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 212/KLTS-TTHS ngày 05/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01 điện thoại di động, hiệu Samsung J7 trị giá 5.500.000 đồng; 01 điện thoại di động, hiệu Samsung J2, trị giá 2.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu 2 GOOD C5+ trị giá 250.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 207/KLTS-TTHS ngày 07/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01 đôi bông tai vàng 18K hình ngôi sao có đính hạt đá, có trọng lượng vàng là 05 phân, trị giá 1.348.875 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản Đoàn Minh T1, Lê Trọng Ng, Nguyễn Thanh T và Phạm Văn N chiếm đoạt của anh Nguyễn Tuyến S và chị Nguyễn Thị H số tiền là 9.898.875 đồng (tám triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng). Ngày 24/4/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử lý vật chứng số 77, 78 giao trả cho anh S 01 đôi bông tai vàng 18K hình ngôi sao, có đính hạt đá và 01 điện thoại di động hiệu 2 GOOD C5+; Giao trả cho chị H 01 điện thoại di động, hiệu Samsung J2. Riêng đối với 01 điện thoại di động, hiệu Samsung J7 và 01 bóp da bên trong có số tiền 800.000 đồng do Đoàn Minh T1 giữ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương chưa thu hồi được. Ngày 17/4/2018, đại diện gia đình của Lê Trọng Ng, Nguyễn Thanh T và Phạm Văn N đã bồi thường cho anh Nguyễn Tuyến S số tiền 15.000.000 đồng (mười năm triệu đồng) tương đương giá trị chiếc điện thoại di động, hiệu Samsung J7 và chiếc bóp da bên trong có số tiền 800.000 đồng. Đối với thương tích của anh Nguyễn Tuyến S, hiện anh S có Đơn từ chối giám định thương tích. Hiện tại, anh Nguyễn Tuyến S không có yêu cầu gì đối với Lê Trọng Ng, Nguyễn Thanh T và Phạm Văn N. Đồng thời ngày 17/4/2018, anh Nguyễn Tuyến S có Đơn bãi nại, xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Lê Trọng Ng, Nguyễn Thanh T và Phạm Văn N.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu xanh đen, biển số 83P2-762.xx, số khung 1720GY011964, số máy E3T6B100604; xe mô tô nhãn hiệu DAMSAN, màu đỏ, biển số 61L1-24XX, số khung 127004, số máy 00127004; xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Nouvo, biển số 65G1-117.XX; 01 con dao bấm lưỡi bằng kim loại, cán màu đen, dài khoảng 25cm đều đã được xử lý tại bản án hình sự sơ thẩm số 239/2018/HS-ST ngày 25/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

Quá trình điều tra: Lê Trọng Ng, Nguyễn Thanh T và Phạm Văn N khai nhận ngoài vụ án trên, Lê Trọng Ng, Nguyễn Thanh T và Phạm Văn N còn thực hiện một số vụ cướp tài sản tại khu vực phường HP, thành Phố M, tỉnh Bình Dương. Đối với những vụ cướp tài sản này, do bị hại không đến trình báo sự việc nên không xác định được bị hại và không thu giữ được các vật chứng do Lê Trọng Ng, Nguyễn Thanh T và Phạm Văn N thực hiện nên không đủ căn cứ xử lý Ng, T và N đối với những vụ Cướp tài sản trên.

Riêng đối với Đoàn Minh T1 (qua xác minh là Nguyễn Tri K) sau khi phạm tội đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 20/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can số 25 và ra Quyết định truy nã số 20 đối với Đoàn Minh T1. Ngày 19/01/2022, Nguyễn Tri K (tức Đoàn Minh T1) đã bị bắt tạm giữ tại Công an phường TP, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Cáo trạng số 169/CT-VKS-HS ngày 09/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Nguyễn Tri K về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Tri K mức hình phạt tù 09 năm 10 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp: Không đề nghị giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội chăm sóc vợ, con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thì Bộ luật Hình sự năm 1999 có hiệu lực thi hành tuy nhiên các quy định tại Điều 168 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 có lợi hơn Điều 133 của Bộ luật Hình sự 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Vì thế, Hội đồng xét xử căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13, khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xem xét áp dụng các quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận T1 bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản ghi lời khai của bị hại cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 25/11/2017, Nguyễn Tri K cùng Lê Trọng Ng, Nguyễn Thanh T, Phạm Văn N có hành vi dùng hung khí nguy hiểm để tấn công, chiếm đoạt của bị hại Nguyễn Tuyền S, Nguyễn Thị H tài sản gồm: 01 bóp da bên trong có số tiền 800.000 đồng, 01 đôi bông tai bằng kim loại màu vàng, hình ngôi sao có đính hạt đá trị giá 1.348.875 đồng, 01 điện thoại di động hiệu 2 GOOD C5+ màu vàng trị giá 250.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7, trị giá 5.500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J2, màu hồng, trị giá 2.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 9.898.875 đồng. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Bị cáo đủ năng lực

chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Đối với hành vi gây thương tích cho các bị hại S, H, do bị hại từ chối giám định thương tích, không có yêu cầu xử lý về hành vi này nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Vụ án có tính chất đồng phạm trong đó K đóng vai trò chính, là người rủ rê các bị cáo N, T, Ng cùng thực hiện nên phải có mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có hành vi rủ rê Lê Trọng Ng cùng thực hiện hành vi cướp tài sản khi Ng chưa đủ 18 tuổi nên đã phạm vào tình tiết “Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội” được quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Căn cứ nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp: Đã được giải quyết tại bản án hình sự sơ thẩm số 239/2018/HS-ST ngày 25/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tri K phạm tội “Cướp tài sản”.

2/ Về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tri K 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/9/2022 được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/01/2022 đến ngày 22/01/2022.

3/ Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp: Đã được giải quyết tại bản án hình sự sơ thẩm số 239/2018/HS-ST ngày 25/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

4/ Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Đạo